

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-PT
Ngày: 10 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thu Giang

Các thẩm phán: Bà Nông Biên Hòa;

Ông Dương Văn Sơn.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Thịnh, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Nông Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 55/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nông Thị B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo có kháng cáo:

Nông Thị B, tên gọi khác: không. Sinh ngày 23 tháng 11 năm 1993 tại xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nông Văn R và bà Nông Thị H; có chồng là: Nông Văn G và 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/4/2021 hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 26/4/2021, Phòng phòng chống tội phạm về ma túy, Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đoàn Biên phòng Đ thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm H, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng phát hiện Nông Thị B đang đứng cạnh đường, gần cổng trường tiểu học Q, xã Đ có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía sau, bên phải B đang mặc có 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục. B khai nhận là ma túy (heroin). Ngoài ra, còn tạm giữ 23.050.000 đồng (*hai mươi ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*); 200 CNY (*hai trăm nhân dân tệ*); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357757103705194, IMEI 2: 357757105705192; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357843230372726/01, IMEI 2: 353546290372726/01. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng đối với Nông Thị B theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Thị B có khối lượng 3,02g (*ba phẩy không hai gam*). Tại bản kết luận giám định số 146/GĐMT ngày 08/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Thị B khai nhận, do bản thân bị bệnh trĩ nên buổi chiều ngày 25/4/2021, bị cáo đến xóm L, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng mua ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (*không biết tên*) với số tiền 3.500.000 đồng để sử dụng vào mục đích chữa bệnh. Sáng ngày 26/4/2021, bị cáo cất giấu số ma túy đã mua trong túi quần, rồi đến tổ công tác Quân dân y thuộc xóm H, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng thăm người ốm. Sau đó, bị cáo đi bộ đến khu vực cổng trường tiểu học Q. Khi bị cáo đang đứng ở cạnh đường thì bị Cơ quan chức năng kiểm tra và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 71/CT- VKSTK ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Thị B về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản án số 76/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo **Nông Thị B** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Nông Thị B** 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 26/4/2021.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Nông Thị B 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, bị cáo Nông Thị B có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nông Thị B thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận: Do bị bệnh trĩ đã lâu, bị cáo nghe mọi người nói dùng heroine sẽ đỡ, nên chiều ngày 25/4/2021, bị cáo đã đến khu vực miếu thuộc xóm L, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng mua ma túy của một người đàn ông (bị cáo không biết tên) với số tiền 3.500.000 đồng, mục đích để chữa bệnh cho bản thân. Sau khi mua được heroine, bị cáo chưa dùng và cũng không nói cho ai biết, bị cáo cũng chưa hỏi ai về cách thức sử dụng ma túy. Sáng ngày 26/4/2021, bị cáo cất giấu số ma túy đã mua trong túi quần và bị cơ quan chức năng phát hiện, khám xét, bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại cổng trường tiểu học Q, xã Đ, huyện K. Bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, tuy nhiên mức hình phạt 03 năm tù là cao. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do nhận thức pháp luật còn hạn chế, con còn nhỏ, từ năm 2018 chồng phải chấp hành án về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy tại Trại cải tạo Vĩnh Quang thuộc tỉnh Vĩnh Phúc. Kể từ đó, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Sau khi bị bắt, con phải gửi ông bà nội nuôi. Mặt khác trong quá trình bị tạm giam, vì bị trĩ nên bị cáo rất bất tiện trong sinh hoạt. Vì những lý do đó, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về nuôi con.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Xét hoàn cảnh gia đình và thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Sửa 1 phần bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng, tuyên phạt bị cáo Nông Thị B 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cam đoan sau khi chấp hành hình phạt tù xong, được trở về địa phương sẽ không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31 tháng 8 năm 2021, bị cáo Nông Thị B có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo viết trong hạn luật định và thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, do đó kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bố của bị cáo là ông Nông Văn R đã nhờ Luật sư Nguyễn Đình, thuộc Văn phòng Luật sư Nguyễn Đình - Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng bào chữa cho bị cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã tiến hành các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo. Tuy nhiên, ngày 26 tháng 10 năm 2021, Nông Thị B viết đơn xin từ chối Luật sư, vì cho rằng bản thân có thể tự bào chữa cho mình được.

[2]. Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm xác định được:

Vào 11 giờ 45 phút ngày 26/4/2021, tại xóm H, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng; phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng phối hợp với đồn Biên phòng Đ bắt quả tang Nông Thị B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 3,02 gam heroine. Nông Thị B khai tàng trữ trái phép chất ma túy để chữa bệnh trĩ của bản thân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa cấp sơ thẩm cũng như trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, Bản án sơ thẩm số 76/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng đã tuyên bố bị cáo Nông Thị B phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bị cáo Nông Thị B từ nhỏ sinh ra lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học đến lớp 10/12. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất mức độ của hành vi, khối lượng chất ma túy, nhân thân của bị cáo và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt 03 (*ba*) năm tù là có căn cứ và thỏa đáng.

Trong các phiên xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai là lao động chính trong gia đình, sau khi bị bắt con phải gửi ông bà nội nuôi dưỡng và cháu mới được 7 tuổi, chồng đang chấp hành án tại tỉnh Vĩnh Phúc về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy; bản thân lại bị bệnh trĩ đã lâu, từ khi bị bắt tạm giam đến nay, do không có điều kiện chữa trị nên bệnh của bị cáo càng nặng hơn và gây nhiều khó khăn cho bị cáo trong quá trình sinh hoạt. Đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo tuy không phải là các tình tiết được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng căn cứ vào lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm về hoàn cảnh gia đình, về tình trạng bệnh của bản thân, Hội đồng xét xử chấp nhận giảm 1 (*một*) năm tù cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta đối với những người biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra.

Xét thấy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt tù cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[3]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm vì được chấp nhận kháng cáo.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Thị B về việc xin giảm hình phạt.

Sửa 1 phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Thị B 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/4/2021.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm .

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thu Giang